

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CAO LÃNH  
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2020/HS-ST  
Ngày: 17/12/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Đinh Văn Phong**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà **Võ Thị Điệp**

2. Bà **Hồ Thị Mai Hương**

**- Thư ký phiên tòa:** Bà **Võ Thị Kim Hoa** là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:** Ông **Phạm Văn Ngộ Không** - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2020, tại Trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 60/2020/TLST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

**Trần Quang H**, sinh năm 1977 tại thành phố H; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Số 153/19/3 Nguyễn Thị Minh Khai, phường P, Quận I, thành H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 8/12; Con ông Trần Kim Q, sinh năm: 1949 và bà Phan Thị T1, sinh năm: 1950; Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ 3 trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

**Bị hại:** **Trương Thị Hương L**, sinh năm 1976 (vắng mặt); Địa chỉ: Số 12, Đường Số 1, phường T1, quận T2, thành phố H.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Bị cáo **Trần Quang H** bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

**Trần Quang H** và chị **Trương Thị Hương L** sống chung như vợ chồng vào khoảng tháng 02/2020 tại thành phố Hồ Chí Minh. Đầu tháng 7/2020 cả hai cùng đến ở tại nhà riêng thuộc ấp 2, xã B, huyện C. Đến khoảng 07 giờ ngày 14/7/2020 do nảy sinh mâu thuẫn dẫn đến cự cãi nên chị **L** nói bỏ về Sài Gòn, nghe vậy **H** tức

giặt lấy giá treo quần áo bằng kim loại, có đế hình tròn dài 40cm, đường kính 13cm, hoành 05cm đập làm bể 02 kính chiếu hậu, 01 kính chắn gió trước, 02 kính bên trái và mốp phần capo xe ô tô hiệu Nissan màu đen, biển số 29A – 596.46 và tiếp tục lấy điện thoại hiệu Iphone 11 Promax của chị đập nhưng không hư hỏng rồi bỏ đi. Sự việc xảy ra chị L trình báo đến công xã B đến lập biên bản sự việc, hồ sơ sau đó được chuyển đến Công an huyện C giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ: 01 xe ô tô hiệu Nissan màu đen, biển số 29A – 596.46 bị vỡ 02 kính chiếu hậu, vỡ 02 kính cửa bên trái, vỡ kính chắn gió trước, mốp capo trước; 01 ốp lưng điện thoại bằng nhựa vàng đồng; 01 miếng kính cường lực điện thoại màu trắng trong suốt nứt vỡ; 01 giá đỡ bằng kim loại có đế hình tròn dài 40 cm, hoành 05cm, đường kính 13 cm; nhiều mảnh vỡ kính chắn gió trước, kính cửa bên trái, ốp nhựa kính chiếu hậu xe, Giấy đăng ký xe ô tô biển số 29A – 596.46.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 76/BB-HĐĐGTSTTHS ngày 11/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện C đã định giá và kết luận tài sản hư hỏng trên xe ô tô biển số 29A – 596.46: Kính chắn gió phía trước bị vỡ trị giá: 4.680.000đồng; kính chiếu hậu bên trái, bên phải bị vỡ trị giá: 8.480.000đồng; kính cửa trước bên trái, cửa sau bên trái bị vỡ trị giá: 3.986.000đồng; đồng + sơn capo trước: 1.900.000đồng; công thợ: 633.000đồng. Tổng trị giá 19.679.000đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe ô tô biển số 29A – 596.46 cùng giấy đăng ký xe cho chị L xong, chị L tự khắc phục, sửa chữa xe không yêu cầu H bồi thường, riêng đối với điện thoại do không bị hư hỏng nên chị L đã bán lại cho người khác; đồng thời không yêu cầu nhận lại các vật chứng liên quan.

Trong quá trình điều tra, truy tố bị can Trần Quang H đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai bị can phù hợp với các chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

Tại Cáo trạng số 60/CT-VKSHCL ngày 10/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C đã truy tố bị cáo Trần Quang H về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”; tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tại phiên tòa sơ thẩm, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đồng thời đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Trần Quang H phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”; áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Trần Quang H với mức án tù 09 tháng đến 12 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và cũng không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Không có.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2017 đề nghị Tòa án tuyên: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) ốp lưng điện thoại bằng nhựa vàng đồng; 01 (một) miếng kính cường lực điện thoại màu trắng trong suốt nứt vỡ; 01 (một) giá đỡ bằng kim loại có đế hình tròn kim loại dài 40 cm, hoành 05cm, đường kính 13 cm; nhiều mảnh vỡ kính chắn gió trước, kính cửa bên trái, ốp nhựa kính chiếu hậu xe là vật không còn giá trị sử dụng.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận, đối đáp gì. Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, mọi hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Trần Quang H đã thừa nhận hành vi phạm tội được mô tả trong bản cáo trạng số 60/CT-VKSHCL ngày 10/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh là đúng với hành vi của bị cáo. Ngày 14/7/2020 tại ấp 2, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Tháp, bị cáo đã thực hiện hành vi dùng cây giá treo quần áo bằng kim loại đập phá làm hư hỏng 02 kính chiếu hậu, 02 kính bên trái, kính chắn gió phía trước và mốp capo xe ô tô hiệu Nissan, biển số 29A – 596.46 của chị Trương Thị Hương L. Theo kết luận định giá thì tổng thiệt hại về tài sản là 19.679.000 đồng.

Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Với những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử kết luận, hành vi phạm tội của bị cáo Trần Quang H đã cấu thành tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Xét hành vi của bị cáo Trần Quang H, khi thực hiện tội phạm, bị cáo là người đã thành niên, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình và có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định. Tại phiên tòa, bị cáo còn khai rằng biết hành vi làm hư hỏng tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện và hậu quả đã xảy ra làm thiệt hại về tài sản cho chị L là 19.679.000 đồng, chứng tỏ hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và tội phạm đã hoàn thành.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản của bị hại một cách trái pháp luật. Hành vi của bị cáo gây xôn xao dư luận và gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương nơi xảy ra vụ án. Do vậy, đối với bị cáo cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật, đồng thời có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị hại xin bãi nại và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, khi lượng hình cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp cũng như thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 178 của Bộ luật hình sự.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng:

01 (một) ốp lưng điện thoại bằng nhựa vàng đồng; 01 (một) miếng kính cường lực điện thoại màu trắng trong suốt nứt vỡ; 01 (một) giá đỡ bằng kim loại có đế hình tròn kim loại dài 40 cm, hoành 05cm, đường kính 13 cm; nhiều mảnh vỡ kính chắn gió trước, kính cửa bên trái, ốp nhựa kính chiếu hậu xe ô tô là vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

(Hiện các vật chứng trên Chi cục thi hành án huyện C đang quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23/11/2020).

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[9] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C về tội danh, khung hình phạt và các vấn đề khác là có căn cứ nên chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo **Trần Quang H** phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Xử phạt bị cáo Trần Quang H 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không.

Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại không có yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không đặt ra xem xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2017:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) ốp lưng điện thoại bằng nhựa vàng đồng; 01 (một) miếng kính cường lực điện thoại màu trắng trong suốt nứt vỡ; 01 (một) giá đỡ bằng kim loại có đế hình tròn kim loại dài 40 cm, hoành 05cm, đường kính 13 cm; nhiều mảnh vỡ kính chắn gió trước, kính cửa bên trái, ốp nhựa kính chiếu hậu xe là vật không còn giá trị sử dụng.

*(Hiện các vật chứng trên Chi cục thi hành án huyện C đang quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23/11/2020).*

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội

Buộc bị cáo Trần Quang H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

### Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Cao Lãnh;
- CA huyện Cao Lãnh;
- THADS huyện Cao Lãnh;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VPTA & hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đã ký**

**Đinh Văn Phong**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hồ Thị Mai Hương**

**Võ Thị Điệp**

**Đinh Văn Phong**